

Bản án số: 50/2019/ DS-ST

Ngày 29 - 7 - 2019

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Khen.

2. Ông Trần Văn Hưng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Vào ngày 29 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 117/ 2019/ TLST- DS ngày 06 tháng 6 năm 2019, về việc “ Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-DS, ngày 27 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn* : Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V.

Địa chỉ: Quốc lộ 54, ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn D, sinh năm: 1978 – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1993

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện V, tỉnh T (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/4/2019).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1970 – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Hữu T.

Địa chỉ: ấp T 1, xã Q, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn là Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V có anh Nguyễn Thanh T làm đại diện trình bày :

Từ ngày 23/3/2017 đến ngày 11/7/2018 Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V có bán vật tư nông nghiệp là phân bón nông nghiệp cho anh Nguyễn Hữu T (Hộ kinh doanh Nguyễn Hữu T) bằng hình thức bán hàng qua điện thoại với số lượng như sau:

Ngày 23/3/2017

Bán 30 bao DAP 19-46 giá 525.000 đồng/ bao

Bán 20 bao Kali 61 giá 300.000 đồng/ bao

Bán tricho mag 20 bao giá 150.000 đồng/ bao

Bán 20-20-15 30 bao giá 470.000 đồng /bao

Ngày 30/3/2017

Bán 30 bao DAP 19-46 giá 525.000 đồng/bao

Bán 30 bao 20-20-15 giá 470.000 đồng /bao

Ngày 30/6/2017

Bán 20 bao Kali 61 giá 300.000 đồng/ bao

Bán 20 bao Tricho mag giá 150.000 đồng/ bao

Bán 30 bao DAP 19-46 giá 505.000 đồng/bao

Bán 40 bao 0-20-15 giá 470.000 đồng /bao

Bán 20 bao 16-16-8 giá 400.000 đồng/bao

Bán 10 bao 23-23-0 giá 435.000 đồng/bao

Bán 10 bao Kali Miềng giá 330.000 đồng/bao

Bán 20 bao 25-25-5 giá 475.000 đồng/bao

Ngày 08/7/2017

Bán 15 bao 16-16-8 giá 405.000 đồng/bao

Bán 30 bao DAP 19-46 giá 505.000 đồng/bao

Bán 10 bao Tricho mag giá 150.000 đồng/ bao

Bán 20 bao 23-23-0 giá 435.000 đồng/bao

Bán 15 bao 20-20-15 giá 470.000 đồng /bao

Ngày 14/7/2017

Bán 50 bao DAP 19-46 giá 505.000 đồng/bao

Bán 20 bao 20-20-15 giá 470.000 đồng /bao

Ngày 23/8/2017

Bán 25 bao Kali 61 giá 300.000 đồng/ bao

Bán 154 bao 20-20-15 giá 500.000 đồng /bao

Bán 10 bao DAP 19-46 giá 550.000 đồng/bao

Tổng số tiền mà Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V bán hàng cho anh T là 233.425.000 đồng.

Đến ngày 26/02/2018 giữa Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V và anh T có ký công nợ, anh T còn nợ số tiền là 148.485.000 đồng. Anh T trả đến ngày 15/11/2018, còn nợ lại 93.485.000 đồng. Tổng số tiền mà anh T đã trả cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V là 139.940.000 đồng.

Số tiền còn nợ là 148.485.000 đồng hai bên thỏa thuận tính lãi suất 1%/tháng Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V cho anh T trả đến ngày 05/07/2018 anh T trả hết cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V. Nhưng đến thời điểm hiện tại anh T còn nợ số tiền nợ gốc là 93.485.000 đồng.

Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V khởi kiện yêu cầu anh T trả số tiền nợ gốc mua hàng còn thiếu là 93.485.000 đồng và tính lãi từ ngày 16/11/2018 đến ngày 16/5/2019 (06 tháng) lãi suất là 1%/tháng = 5.609.000 đồng. Tổng cộng nợ gốc và tiền lãi là 99.094.000 đồng và yêu cầu tính lãi đến ngày xét xử sơ thẩm.

-Bị đơn là anh Nguyễn Hữu T trình bày: Anh là chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Hữu T chuyên mua bán vật tư nông nghiệp. Từ ngày 23/03/2017 đến ngày 23/8/2017 anh có mua vật tư nông nghiệp là phân bón nông nghiệp tại Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V số lượng phân bón đúng như nguyên đơn trình bày. Sau ngày 23/8/2017 anh có đặt tiếp để mua hàng và trả tiền nhưng Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V không giao hàng. Tổng số tiền anh mua hàng của Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V là 233.425.000 đồng anh đã trả được 139.940.000 đồng. Còn nợ lại Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V 93.485.000 đồng tính đến ngày 15/11/2018.

Anh thừa nhận còn nợ Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V số tiền gốc là 93.485.000 đồng và đồng ý trả tiền lãi đến ngày 16/5/2019 là 5.609.000 đồng. Tổng cộng nợ gốc và tiền lãi là 99.094.000 đồng. Nhưng do anh có bán hàng cho

nông dân tới mùa nhưng không trả vì vậy anh không có tiền trả cho công ty. Anh đồng ý trả cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V số tiền nợ gốc và tiền lãi là 99.094.000 đồng, nhưng xin trả dần mỗi tháng là 5.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ. Từ ngày 16/5/2019 trở về sau anh xin không trả tiền lãi nữa.

-Ý kiến của các đương sự tại phiên tòa:

+Anh T trình bày: Nguyên đơn chỉ yêu cầu anh T trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 93.485.000 đồng và tính lãi suất 1%/tháng từ ngày 16/11/2018 đến ngày 16/5/2019 (06 tháng) là 5.609.000 đồng. Tổng cộng nợ gốc và tiền lãi là 99.094.000 đồng. Từ ngày 17/5/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm nguyên đơn không tính lãi. Sau ngày xét xử nếu anh T không trả thì yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

+ Anh T trình bày: Anh đồng ý trả cho nguyên đơn tiền nợ gốc và tiền lãi là 99.094.000 đồng, nhưng xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng, vì hiện nay có một số hộ dân cũng chưa thanh toán tiền mua hàng cho anh nên anh gặp khó khăn. Anh xin từ nay về sau không tính lãi nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V khởi kiện bị đơn là anh Nguyễn Hữu T. Tòa án nhân dân huyện Long Hồ đã thụ lý xác định đây là vụ án dân sự, có quan hệ tranh chấp là “ Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” do nguyên đơn không cung cấp được giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của bị đơn. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tên hộ kinh doanh là Hộ kinh doanh Nguyễn Hữu T do anh Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1970, địa chỉ: ấp T 1, xã Q, huyện H, tỉnh L, ngành nghề kinh doanh là mua bán vật tư nông nghiệp, lúa giống. Vì vậy cần xác định lại đây là vụ án Kinh doanh thương mại, giữa nguyên đơn là Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V, bị đơn là anh Nguyễn Hữu T – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Hữu T, có quan hệ pháp luật là “ Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản”.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn là anh Nguyễn Hữu T trả số tiền mua phân bón nông nghiệp còn nợ là 99.094.000 đồng Hội đồng xét xử nhận thấy:

Từ ngày 23/3/2017 đến ngày 23/8/2017 Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V có bán cho anh Trí nhiều lần số lượng phân bón nông nghiệp, cụ thể vào các ngày 23/5/2017; 30/3/2017; 30/6/2017; 08/7/2017; 14/7/2017; 23/8/2017. Tổng số tiền mà Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V bán phân bón cho anh T là 233.425.000 đồng.

Tính đến ngày 15/11/2018 anh Trí còn nợ Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V là 93.485.000 đồng. Hai bên đều thừa nhận. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó

buộc anh T có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V số tiền gốc mua phân bón còn nợ là 93.485.000 đồng.

Việc anh T xin trả dần mỗi tháng là 10.000.000 đồng là không có căn cứ vì Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V không đồng ý.

[3]. Tại phiên Tòa nguyên đơn chỉ yêu cầu anh T trả số tiền lãi tính từ ngày 16/11/2018 đến ngày 16/5/2019 với lãi suất 1%/tháng. Cụ thể: $93.485.000 \text{ đồng} \times 1\%/\text{tháng} \times 06 \text{ tháng} = 5.609.000 \text{ đồng}$, không yêu cầu tính lãi từ ngày 17/5/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và có lợi cho phía bị đơn cũng không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại quy định “*Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*”.

Theo biên bản xác nhận công nợ ngày 26/02/2018 anh Nguyễn Hữu T còn nợ Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V 148.485.000 đồng. Hai bên thỏa thuận tính lãi suất 1%/tháng và cho anh T trả nợ đến ngày 05/7/2018. Nhưng tính đến ngày 15/11/2018 anh T chỉ trả nợ gốc, không trả tiền lãi và còn nợ số tiền gốc là 93.485.000 đồng. Do đó việc Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V yêu cầu anh T trả tiền lãi từ ngày 16/11/2018 đến ngày 16/5/2019 với lãi suất 1%/tháng là phù hợp với sự thỏa thuận của hai bên và phù hợp với quy định nêu trên. Vì vậy buộc anh T có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V số tiền lãi là 5.609.000 đồng.

[4] Từ những nhận định trên buộc anh T có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V số tiền gốc mua phân bón nông nghiệp còn nợ 93.485.000 đồng và tiền lãi 5.609.000 đồng. Tổng cộng là 99.094.000 đồng.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc anh T nộp toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Tiền án phí được tính như sau: $99.094.000 \text{ đồng} \times 5\% = 4.954.700 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24, khoản 1 Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ khoản 4 Điều 27 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc anh Nguyễn Hữu T – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Hữu T có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V số tiền mua phân bón nông nghiệp còn nợ là 93.485.000 đồng và 5.609.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng là 99.094.000 đồng (Chín mươi chín triệu, không trăm chín mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 luật Thương mại năm 2005.

2. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Hữu T – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Hữu T nộp 4.954.700 đồng (Bốn triệu, chín trăm năm mươi bốn ngàn, bảy trăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai V 2.477.000 đồng (Hai triệu, bốn trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0002462 ngày 06 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn, bị đơn, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng